TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 25/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn Th, sinh năm 1997,

Địa chỉ: TDP Pha, phường L Sơn, Tp Sông Công, Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Trần Thị Hà Gi, sinh năm 2003,

Địa chỉ: Tổ 1, phường Trung Th, Th phố Thái Nguyên, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th ngày 15 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th ngày 15 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn Th và chị Trần Thị Hà Gi.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn Th và chị Trần Thị Hà Gi đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Th, chị Gi có 01 con chung Lê Minh Vũ, sinh ngày 11/05/2019. Khi ly hôn anh Th, chị Gi thỏa thuận: Anh Th được trực tiếp nuôi

dưỡng, giáo dục con chung Lê Minh Vũ cho đến khi con chung trưởng Th đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị Gi có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn Th tự nguyện nộp 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả anh Th 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001010 ngày 02/3/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Th phố Sông Công, Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
-VKSND TPSCTN;
-THADS TPSCTN;
-Các đương sự;
-UBND P.L Sơn, TPSCTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Lan Anh